

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 77 /2024/HS-ST.
Ngày 23/9/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Tuấn.
- Các Hội thẩm nhân dân:
 - Bà Lương Thị Oanh;
 - Bà Nguyễn Thị Nhân;

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, huyện K, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2024/QĐST - HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh năm 2000

Nơi cư trú: Thôn G, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12 Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T1; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tham gian nghĩa vụ quân đội từ năm 2019 đến năm 2021 về địa phương. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 50A ngày 16/9/2024 của Toà án nhân dân huyện Kiến Xương. (có mặt).

*** Bị hại:**

- Chị Phạm Hoàng Mai T2, sinh ngày 19/9/2006

Trú tại: thôn A, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình.

*** Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị hại:**

- Bà Nguyễn Thị H1 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Sở tư pháp tỉnh Thái Bình. (có mặt)

2.5. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Nguyễn Quang H2, sinh ngày 12/7/2008 (vắng mặt)
Trú tại: thôn L, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

2.6. Người làm chứng:

- Cháu Phạm Ngọc P, sinh ngày 21/10/2006 (vắng mặt)
Trú tại: thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình.
- Anh Lại Thế H3, sinh năm 2001 (vắng mặt)
- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962 (vắng mặt)
Đều trú tại: thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 23/11/2021, Lại Thế H3, sinh năm 2001 trú tại thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình cùng với Nguyễn Văn H và một người bạn nam giới tên là H4 (là bạn bè xã hội của Nguyễn Văn H nhưng H không biết tên tuổi địa chỉ của H4) cùng đi chơi ở huyện T, Thái Bình. Trên đường đi, Nguyễn Văn H có hỏi H4 “Có ai giới thiệu để yêu không” thì H4 nói với Lại Thế H3 và Nguyễn Văn H có biết Phạm Hoàng Mai T2, sinh ngày 19/9/2006 ở thôn A, xã T, huyện K. Trên đường đi về, Lại Thế H3 và Nguyễn Văn H đi cùng nhau, cả hai bàn bạc thống nhất với nhau về việc rủ T2 đi chơi.

Do biết Phạm Ngọc P, sinh ngày 21/10/2006 trú tại thôn Đ, xã T, huyện K là bạn của Phạm Hoàng Mai T2 nên ngày 24/11/2021 Lại Thế H3 đã nhờ P hẹn T2 đến nhà mình để ăn uống rồi đưa trang đi nhà nghỉ để quan hệ tình dục. P đồng ý và nhắn tin hẹn T2 đi chơi. Buổi tối cùng ngày P nhắn tin cho Lại Thế H3 để thông báo việc T2 đồng ý đi chơi nên Lại Thế H3 đã gọi điện cho Nguyễn Văn H đến nhà mình để uống rượu. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày Lại Thế H3 đi xe mô tô đến xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình để đón P và T2. Trên đường về nhà Lại Thế H3 thì gặp Nguyễn Văn H đi xe mô tô một mình ở ngã tư xã V. Sau đó Nguyễn Văn H, P, T2 và Lại Thế H3 cùng nhau đi đến quán T5 mua rượu, trứng và xúc xích mang về nhà Lại Thế H3 để ăn uống. Quá trình ăn uống, T2, P, Lại Thế H3 và Nguyễn Văn H ngồi trên giường trong phòng ngủ của Lại Thế H3 để uống rượu. Khi thấy T2 đã say rượu nằm lên đùi phải của mình nên Nguyễn Văn H đã dùng tay ôm qua vùng ngực của T2 và dùng tay sờ vào mặt ngoài đùi phải của T2. Khi uống hết rượu, P đứng dậy đi mua rượu thì Nguyễn Văn H chuyển sang vị trí của P ngồi. T2 nhồm người dậy gối đầu lên đùi trái của Nguyễn Văn H nên Nguyễn Văn H cúi xuống dùng môi mình hôn vào môi trang và dùng tay sờ vào mặt ngoài đùi trái của T2. Khi thấy Nguyễn Văn H có hành

động ô, hôn mê, sờ đùi T2 nên Lại Thế H3 nói với Nguyễn Văn H “T2 là người yêu của P đấy, đừng làm gì nữa” mục đích để Nguyễn Văn H dừng lại. Nghe thấy Lại Văn H5 nói vậy thì Nguyễn Văn H bực tức đứng dậy lấy xe mô tô đi về.

Ngày 14/12/2021, Anh Phạm Xuân T3, sinh năm 1981 trú tại thôn A, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình là bố đẻ của cháu Phạm Hoàng Mai T2 có đơn đề nghị tố cáo Nguyễn Văn H về hành vi xâm hại tình dục gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Trần Mai T4 không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 77/CT - VKSKX ngày 30/8/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại Khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Trong phần tranh luận đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 146; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. điểm a, c khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm 06 tháng đến 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Trần Mai T4 không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận bị cáo, bị hại không tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên; Viện kiểm

sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận thành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra là các tài liệu, chứng cứ sau: Đơn đề nghị gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T của anh Phạm Xuân T3, sinh năm 1981 trú tại thôn A, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình là bố đẻ của cháu Phạm Hoàng Mai T2.; Phiếu chuyển nguồn tin về tội phạm số 183 ngày 23/02/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K; Biên bản xác định hiện trường và sơ đồ hiện trường ngày 02/3/2022 tại xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình ; Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử hồi 09 giờ 30 phút ngày 15/12/2021 tại Phòng C Công an tỉnh T; Biên bản kiểm tra điện thoại hồi 9 giờ 55 phút ngày 15/12/2024 tại Phòng C Công an tỉnh T; Lời khai của bị hại là cháu Phạm Hoàng Mai T2, sinh ngày 19/9/2006 trú tại thôn A, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình; Lời khai của người liên quan là Nguyễn Quang H2, sinh ngày 12/7/2008 trú tại thôn L, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình; Lời khai của người làm chứng là Phạm Ngọc P, sinh ngày 21/10/2006 trú tại thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình; Lại Thế H3, sinh năm 2001 trú tại thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nguyễn Thị L, sinh năm 1962 trú tại thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình. Ngoài ra còn phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và diễn biến vụ án tại phiên tòa.

[3] Từ căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 24/11/2021, tại nhà ở của Lại Thế H3, sinh năm 2001 trú tại thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Văn H đã có hành vi dùng tay sờ vào vùng ngực, đùi và hôn môi Phạm Hoàng Mai T2, sinh ngày 19/9/2006 trú tại thôn A, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình, T2 là người dưới 16 tuổi. Do đó Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại Khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự.

Điều 146. Tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi:

1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà có hành vi dâm ô đối với người dưới 16 tuổi không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

4. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 5 năm.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi nêu trên đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ thân thể, nhân phẩm, danh dự và sự pháp triển bình thường về tâm sinh lý của người dưới 16 tuổi. Vì vậy phải xử lý nghiêm minh mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo và có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, vì vậy cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe.

[8] Vật chứng của vụ án: + 01 điện thoại Sam Sung màu đen đã qua sử dụng do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K. Đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn H, sinh năm 2000 trú tại thôn G, xã Q, huyện K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại trên cho Nguyễn Văn H là có căn cứ phù hợp theo quy định của pháp luật.

+ 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen, màn hình có nhiều vết rạn nứt, vỡ đã qua sử dụng do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K quản lý, đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Quang H2, sinh năm 2008 trú tại tổ dân phố Q, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại trên cho anh Nguyễn Ngọc H6, sinh năm 1984 trú tại tổ dân phố Q, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình là bố đẻ của Nguyễn Quang H2 là có căn cứ phù hợp theo quy định của pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Trần Mai T4 không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

[10] Về nội dung khác: Khoảng 15 giờ ngày 24/11/2021, Phạm Ngọc P có mượn điện thoại Iphone 7plus màu đen của Nguyễn Quang H2, sinh năm 2008 trú tại tổ dân phố Q, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình sử dụng để quay video hình ảnh nhạy cảm của Phạm Hoàng Mai T2 tại nhà nghỉ ở xã V, thành phố T. Sau đó P Trả chiếc điện thoại trên cho Nguyễn Quang H2. Khi Nguyễn Quang

H2 kiểm tra điện thoại thấy có 01 đoạn video có hình ảnh nhạy cảm của T2, H2 đã chia sẻ video qua Facebook cho Bùi Hoàng D, sinh năm 2007 trú tại thôn Đ, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình, Đặng Thành D1, sinh năm 2007 trú tại xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình. Sau khi xem xong D và D1 đã xóa đi, không chia sẻ cho ai nữa. Sau khi đoạn video bị chia sẻ thì quá trình sinh hoạt và tâm, sinh lý của Phạm Hoàng Mai T2 vẫn diễn ra bình thường, không bị ảnh hưởng gì. Tại thời điểm thực hiện hành vi trên Nguyễn Quang H2 chưa đủ 14 tuổi nên không xem xét xử lý.

[10.1] Sau khi Nguyễn Văn H đi về, do T2 bị say rượu và không tỉnh táo nên Lại Thế H3 và P thuê xe taxi đưa T2 đến nhà nghỉ ở xã V, thành phố T với mục đích để quan hệ tình dục với T2. Đối với hành vi vi phạm của Lại Thế H3 và Phạm Ngọc P xảy ra tại nhà nghỉ thuộc xã V, thành phố T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã khởi tố điều tra xử lý Lại Thế H3 về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” quy định tại Khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự. Đối với Phạm Ngọc P tại thời điểm thực hiện Hành vi P mới 15 tuổi 02 tháng, chưa đủ tuổi theo luật định. Do đó hành vi của P không cấu thành tội phạm.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 146; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65; Bộ luật Hình sự; điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/9/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình theo dõi, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Vắng bị hại Phạm Trần Mai T4 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương;
- THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Anh Tuấn